

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, thành ủy”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng khoá X, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động và biên chế của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

**Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY**

Điều 3. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của đảng trong Đảng bộ tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được quy định trong Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong nhiệm kỳ và hằng năm theo quy định của Điều lệ Đảng; chuẩn bị các nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, các đề án về công tác kiểm tra, giám sát của đảng bộ trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy.

c) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban Kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định Điều 30 và Điều 32 của Điều lệ Đảng; thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Bộ Chính trị.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập đoàn kiểm tra giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

đ) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ.

e) Thực hiện thông tin tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

g) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của Ủy ban kiểm tra và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Thực hiện việc thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc và các cơ quan tham

mu, giúp việc cùng cấp; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra đảng.

b) Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra cấp dưới. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định; quy chế làm việc, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

3. Thẩm định, thẩm tra

Thẩm định đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

4. Phối hợp

a) Với các cơ quan liên quan trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

b) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

c) Với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; tham gia ý kiến về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng theo phân cấp.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

Điều 5. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện theo Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là phó thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.2. Các phòng trực thuộc

- Phòng Tổng hợp.

- Phòng Nghiệp vụ: không quá 03 phòng.

Việc thành lập phòng thực hiện theo nguyên tắc: tối thiểu có 05 người mới lập một đầu mối (phòng và tương đương). Phòng có dưới 10 người được bố trí

trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 02 phó trưởng phòng.

2. Biên chế

Trước mắt, thực hiện theo Đề án vị trí việc làm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt. Nếu cần điều chỉnh, bổ sung phải rà soát Đề án vị trí việc làm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức do Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng cụ thể, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đúng theo quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phải được bố trí hợp lý để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, trên cơ sở vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Chương III QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Trung ương

1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công.

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo quy định.

Điều 8. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

1. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp:

1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, thì đại diện lãnh đạo cơ quan được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

Điều 10. Đối với cấp ủy và các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp dưới

1. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Cơ quan Ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện và tương đương là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng (*ban hành theo Quyết định số 1605-QĐ/TU, ngày 21/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

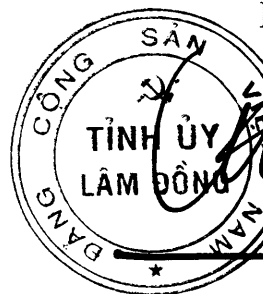
2. Căn cứ Quy định này, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, biên chế của các phòng trực thuộc cho phù hợp.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. URL

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (*báo cáo*),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (*báo cáo*),
- TTTU, HỒND, UBND tỉnh,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Tiến